



Đồng Nai, ngày 11 tháng 04 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

V/v thông qua các nội dung ĐHCD thường niên năm 2022

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ngày 11/04/2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu nhất trí thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Kết quả hoạt động SXKD và đầu tư năm 2021:

- Doanh thu : 916 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 26,68 tỷ đồng
- Đầu tư, sửa chữa : 12,46 tỷ đồng
- Chia cổ tức : 24%/Vốn điều lệ

Kế hoạch hoạt động SXKD và đầu tư năm 2022:

- Doanh thu : 1.118 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 23,5 tỷ đồng
- Đầu tư, sửa chữa : 38.799.050.000 đồng
- Chia cổ tức : Tối thiểu 12%/Vốn điều lệ

2. Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán và Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022.

3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

4. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, quỹ lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, quỹ lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 với các nội dung chính như sau:

- Phương án chia cổ tức: **24%**/Vốn điều lệ và phân chia các quỹ năm 2021.



- Quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 là: **35.711.472.203 đồng** (bao gồm Quỹ lương BDH: 3.077.280.000 đồng và quỹ lương dự phòng năm 2022: 3.000.000.000 đồng).

- Quyết toán thù lao của các thành viên HĐQT và BKS năm 2021 là: **620.184.000 đồng** (trong đó thù lao HĐQT & BKS không tham gia điều hành trích từ lợi nhuận sau thuế là: 563.064.000 đồng).

- Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2022 là: **33.768.000.000 đồng** (trong đó bao gồm Quỹ lương Ban điều hành là 2.564.400.000 đồng) và được quyết toán theo sản lượng và doanh thu thực tế. Quỹ lương của Ban điều hành được quyết toán như sau:

+ Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm tối đa bằng 2%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

+ Công ty có lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện giảm so với kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện của Ban điều hành phải giảm trừ bằng 1% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

- Kế hoạch chi thù lao thành viên HĐQT và BKS năm 2022 là: **508.320.000 đồng** và được quyết toán tăng thêm tối đa 20% theo tỷ lệ lợi nhuận hoàn thành kế hoạch. Phân phối thù lao cụ thể cho từng thành viên sẽ căn cứ vào công việc cụ thể của từng người được thống nhất trong HĐQT và BKS.

5. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn phương án khai thác, sử dụng khu đất tại 446 Nơ Trang Long (TPHCM) và phần đất chưa sử dụng tại Nhà máy Nhơn Trạch (Đồng Nai); mua lại/xây mới 01 cửa hàng xăng dầu đảm bảo hiệu quả nhất, phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

6. Tờ trình thực hiện hợp đồng giao dịch với các đối tượng có liên quan: ĐHĐCĐ ủy quyền cho Giám đốc Công ty mẹ/Công ty con ký kết, triển khai hợp đồng kinh tế với Tập đoàn Xăng Dầu Việt Nam và các Công ty có vốn/cổ phần của Tập đoàn Xăng Dầu Việt Nam, ký kết các hợp đồng kinh tế giữa Công ty mẹ và Công ty con đảm bảo hiệu quả nhất, phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

7. Tờ trình tăng vốn điều lệ cho PMS Đồng Nai: ĐHĐCĐ thông qua phương án tăng vốn điều lệ cho PMS Đồng Nai với số vốn tăng thêm là **38 tỷ đồng**, ủy quyền cho Giám đốc Công ty thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Điều 2: Tổ chức thực hiện

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí xăng dầu triển khai các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này và tiến hành các thủ tục cần thiết theo đúng quy định hiện hành.

- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Cơ khí xăng dầu thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 11/04/2022.

- Tất cả cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCK, SGDCK HN
- HĐQT.
- Ban Giám Đốc.
- Thư ký HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT



PHẠM NGỌC HUỖNH





Đồng Nai, ngày 11 tháng 04 năm 2022

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU**



THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu
- Trụ sở chính : 446 Nơ Trang Long, Phường 13, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : (028) 3553 3325 Fax: (028) 3553 3029
- Mã số doanh nghiệp : 0301838116, do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp lần đầu ngày 21/10/1999
- Thời gian : 8 giờ 40 ngày 11 tháng 04 năm 2022
- Địa điểm : Hội trường Công ty TNHH MTV Cơ Khí Xăng dầu Đồng Nai Lô 108-109-110, KCN Dệt May Nhơn Trạch, Hiệp Phước, Nhơn Trạch, Đồng Nai

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng Dầu được triệu tập họp với những nội dung chi tiết như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ :

- **Đại biểu khách mời: Đại diện TCT Xây Lắp và Thương mại Petrolimex**
- **Đại biểu đương nhiệm :**

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Nhiệm kỳ VI (2021 – 2025), gồm có:

- | | |
|-------------------------|-----------------------------------|
| ▪ Ông Phạm Ngọc Huỳnh | Chủ tịch Hội đồng Quản trị (HĐQT) |
| ▪ Ông Đoàn Đắc Học | Ủy viên HĐQT, Giám đốc |
| ▪ Ông Nguyễn Quang Kiên | Ủy viên HĐQT |
| ▪ Ông Hồ Trí Lượng | Ủy viên HĐQT |
| ▪ Ông Nguyễn Duy Hải | Ủy viên HĐQT |

Ban Kiểm soát (BKS) Nhiệm kỳ VI (2021 – 2025), gồm có :

- | | |
|---------------------|----------------------|
| ▪ Bà Nguyễn Thị Huê | Trưởng ban Kiểm soát |
| ▪ Ông Lê Đức Lợi | Thành viên |
| ▪ Ông Võ Thanh Tùng | Thành viên |
- **Đại biểu cổ đông tham dự:**

Tổng số cổ phần của Công ty: 7.227.662 cổ phần, trong đó: 25.890 cổ phiếu ngân quỹ, 7.201.772 cổ phần có quyền biểu quyết.

Tổng số cổ đông và đại diện nhóm cổ đông tham dự là 14 người với số lượng cổ phần có quyền biểu quyết là 5,214,108 cổ phần, tương ứng 72,4003 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU :

Ông Trần Văn Phúc, Đại diện ban Kiểm tra Tư cách cổ đông, công bố kết quả kiểm tra tư cách đại biểu cổ đông như sau:

- Tổng số đại biểu tham dự 14 người, chiếm số lượng cổ phần có quyền biểu quyết là 5,214,108 cổ phần, tương ứng 72,4003 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tất cả các đại biểu trên đều đủ tư cách tham dự Đại hội, căn cứ Điều 18 Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu, Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm 2022 có đủ điều kiện tiến hành.

III. BẦU ĐOÀN CHỦ TỌA VÀ THƯ KÝ ĐẠI HỘI :

- 1. Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu Đoàn Chủ tọa và Thư ký Đại hội gồm các ông có tên sau:**

Đoàn Chủ tọa:

- Ông Phạm Ngọc Huỳnh
- Ông Đoàn Đắc Học
- Ông Nguyễn Quang Kiên

Thư ký đại hội:

- Ông Nguyễn Mậu Hùng
- Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm

Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% cử các Ông/Bà trên vào Đoàn CT và Thư ký ĐH
Đoàn Chủ tọa tiến hành điều hành Đại hội và phổ biến Quy chế.

2. Thông qua Chương trình Đại hội

Ông Nguyễn Quang Kiên trình bày nội dung chương trình tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Chương trình Đại hội.

3. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội

Ông Nguyễn Quang Kiên trình bày Quy chế làm việc tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.

(hình thức biểu quyết các nội dung này là biểu quyết công khai)

IV. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày những nội dung sau:

Nội dung 01: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch năm 2022

Người trình bày: Ông Phạm Ngọc Huỳnh – Chủ tịch HĐQT

Nội dung 02: Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Người trình bày: Ông Phạm Ngọc Huỳnh – Chủ tịch HĐQT

Nội dung 03: Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021

Người trình bày: Bà Nguyễn Thị Huê – TB kiểm soát

Nội dung 04: Tờ trình Phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và KH năm 2022

Người trình bày: Ông Đoàn Đắc Học – TV HĐQT kiêm GĐ

Nội dung 05: Tờ trình Chọn đơn vị kiểm toán năm 2021

Người trình bày: Bà Nguyễn Thị Huê – TB kiểm soát

Nội dung 06: Tờ trình Ký hợp đồng với đối tượng theo Điều 167 Luật DN

Người trình bày: Ông Nguyễn Quang Kiên – TV HĐQT

Nội dung 07: Tờ trình tăng vốn cho PMS Đồng Nai

Người trình bày: Ông Nguyễn Quang Kiên – TV HĐQT

V. THẢO LUẬN

Sau khi nghe Ban lãnh đạo Công ty trình bày các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông, các Đại biểu đã nêu các câu hỏi sau:

Không có ý kiến

VI. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG ĐÃ NGHE BÁO CÁO, THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG SAU:

(hình thức biểu quyết là bỏ phiếu kín và biểu quyết công khai)

- 1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch năm 2022 (do Ông Phạm Ngọc Huỳnh, Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày)**

Đại hội đã thông qua báo cáo với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

- 1.1. Kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch 2022:**



* Kết quả hoạt động SXKD và đầu tư năm 2021:

- Doanh thu : 916 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 26,68 tỷ đồng
- Đầu tư, sửa chữa : 12,46 tỷ đồng
- Chia cổ tức : 24%/Vốn điều lệ

* Kế hoạch hoạt động SXKD và đầu tư năm 2022:

- Doanh thu : 1.118 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 23,5 tỷ đồng
- Đầu tư, sửa chữa : 38.799.050.000 đồng
- Chia cổ tức : Tối thiểu 12%/Vốn điều lệ

1.2. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn phương án khai thác, sử dụng Khu đất tại 446 Nơ Trang Long (TPHCM) và phần đất chưa sử dụng tại Nhà máy Nhon Trạch (Đồng Nai); mua lại/xây mới 01 cửa hàng xăng dầu đảm bảo hiệu quả nhất, phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Kết quả Phần biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 14	- Số cổ phần: 5.214.108 cổ phần	- Tỷ lệ: 100 % CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0 cổ phần	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0 cổ phần	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0 cổ phần	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

2. Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán (do Ông Nguyễn Quang Kiên, ủy viên, HĐQT Công ty trình bày).

Kết quả Phần biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 14	- Số cổ phần: 5.214.108 cổ phần	- Tỷ lệ: 100 % CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0 cổ phần	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0 cổ phần	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0 cổ phần	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

3. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021 (do Bà Nguyễn Thị Huệ, Trưởng ban Kiểm soát trình bày)

Kết quả Phần biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 14	- Số cổ phần: 5.214.108 cổ phần	- Tỷ lệ: 100 % CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0 cổ phần	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 cổ phần - Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 cổ phần - Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

4. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận, Quỹ lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, Quỹ lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022
(do Ông Đoàn Đức Học, Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty trình bày)

- Phương án chia cổ tức: **24%/Vốn điều lệ** và phân chia các quỹ năm 2021.
- Quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 là: **35.711.472.203 đồng** (trong đó Quỹ lương Ban điều hành là 3.077.280.000 đồng).
- Quyết toán thù lao của các thành viên HĐQT và BKS năm 2021 là: **620.184.000 đồng** (trong đó thù lao HĐQT & BKS không tham gia điều hành trích từ lợi nhuận sau thuế là: 563.064.000 đồng).
- Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2022 là: **33.768.000.000 đồng** (trong đó bao gồm Quỹ lương Ban điều hành là 2.564.400.000 đồng) và được quyết toán theo sản lượng và doanh thu thực tế. Quỹ lương của Ban điều hành được quyết toán như sau:
 - + Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm tối đa bằng 2%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.
 - + Công ty có lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện giảm so với kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện của Ban điều hành phải giảm trừ bằng 1% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.
- Kế hoạch chi thù lao thành viên HĐQT và BKS năm 2022 là: **508.320.000 đồng** và được quyết toán tăng thêm tối đa 20% theo tỷ lệ lợi nhuận hoàn thành kế hoạch. Phân phối thù lao cụ thể cho từng thành viên sẽ căn cứ vào công việc cụ thể của từng người được thống nhất trong HĐQT và BKS.

Kết quả Phân biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 14 - Số cổ phần: 5.214.108 cổ phần - Tỷ lệ: 100 % CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 cổ phần - Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 cổ phần - Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp



Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 cổ phần - Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

5. Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán năm 2022 (do Bà Nguyễn Thị Huệ trình bày) Đại hội thông qua Ủy quyền cho Ban kiểm soát chọn 1 trong 3 Công ty Kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam, Công ty TNHH Kiểm toán An Việt, Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt thực hiện báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Kết quả Phần biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 14 - Số cổ phần: 5.214.108 cổ phần - Tỷ lệ: 100 % CPBQ dự họp

Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 cổ phần - Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 cổ phần - Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 cổ phần - Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

6. Tờ trình ký hợp đồng với các đối tượng theo điều 167 luật Doanh nghiệp (Do Ông Nguyễn Quang Kiên trình bày): Đại hội thông qua Ủy quyền cho Giám đốc Công ty mẹ/Công ty con ký hợp đồng kinh tế và triển khai hợp đồng kinh tế với Tập đoàn Xăng Dầu Việt Nam, các Công ty có phần vốn góp của Tập đoàn Xăng Dầu Việt Nam, và ký hợp đồng giữa Công ty Mẹ và Công ty con với nhau đảm bảo hiệu quả nhất.

Kết quả Phần biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 14 - Số cổ phần: 5.214.108 cổ phần - Tỷ lệ: 100 % CPBQ dự họp

Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 cổ phần - Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 cổ phần - Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 cổ phần - Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

7. Tờ trình tăng vốn điều lệ cho PMS Đồng Nai (do Ông Nguyễn Quang Kiên, Ủy viên HĐQT Công ty trình bày) : Đại hội thông qua phương án tăng vốn điều lệ cho PMS Đồng Nai với số vốn tăng thêm là 38 tỷ đồng.

Kết quả Phần biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 14 - Số cổ phần: 5.214.108 cổ phần - Tỷ lệ: 100 % CPBQ dự họp

Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 cổ phần - Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 cổ phần - Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 cổ phần - Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

Biên bản này được thư ký lập và đọc trước Đại hội vào lúc 11h30 cùng ngày và được Đoàn Chủ tọa đưa ra biểu quyết. Đại hội đã thông qua toàn bộ nội dung trên với tỷ lệ nhất trí 100%.

THƯ KÝ

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA

CHỦ TỊCH HĐQT

NGUYỄN MẠU HÙNG

NGUYỄN THỊ HỒNG THẨM

PHẠM NGỌC HUỖNH

ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG

Nguyễn Hồng Kiên.



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU

Địa chỉ: 446 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

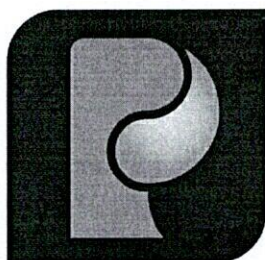
Điện thoại: (028) 3553 3325

Fax: (028) 3553 3029

Website: www.pms.petrolimex.com.vn



TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022



PETROLIMEX



THÁNG 4/2022



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU

Địa chỉ: 446 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3553 3325

Fax: (028) 3553 3029

PETROLIMEX

Website: www.pms.petrolimex.com.vn



DANH MỤC TÀI LIỆU

STT	NỘI DUNG
1	Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
2	Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông năm 2022
3	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch năm 2022
4	Tờ trình V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán (đính kèm BCTC đã kiểm toán năm 2021)
5	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021
6	Tờ trình V/v phương án chia cổ tức, phân chia các Quỹ, thù lao HĐQT và BKS năm 2021 và kế hoạch 2022
7	Tờ trình V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022
8	Tờ trình V/v ký Hợp đồng với đối tượng theo Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 (đính kèm mẫu Dự thảo Hợp đồng)
9	Tờ trình V/v tăng vốn điều lệ cho PMS Đồng Nai



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU

Địa chỉ: 446 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3553 3325

Fax: (028) 3553 3029

Website: www.pms.petrolimex.com.vn



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Thời gian: 8h30 ngày 11 tháng 4 năm 2022

Địa điểm: Hội trường Công ty TNHH MTV Cơ khí xăng dầu Đồng Nai

Lô 108-109-110, KCN Nhơn Trạch, xã Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

Thời gian	Nội dung
7h30 – 8h30	Tiếp đón đại biểu và kiểm tra tư cách cổ đông: <ul style="list-style-type: none">• Đón tiếp đại biểu và cổ đông;• Kiểm tra tư cách đại biểu, phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và tài liệu Đại hội.
8h30 – 9h	Khai mạc Đại hội: <ul style="list-style-type: none">• Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu• Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội• Giới thiệu danh sách Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn• Đoàn Chủ tọa thông qua chương trình Đại hội• Đoàn Chủ tọa phổ biến Quy chế làm việc
9h – 9h45	HĐQT, Ban Giám Đốc, Ban Kiểm Soát trình bày các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none">• Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021, kế hoạch năm 2022• Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán• Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021, kế hoạch năm 2022
9h45 – 10h15	Các tờ trình Đại hội <ul style="list-style-type: none">• Tờ trình Phân phối lợi nhuận, thù lao, lương HĐQT, BKS và BDH năm 2021 và kế hoạch năm 2022• Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022• Tờ trình ký hợp đồng với các đối tượng theo Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020• Tờ trình tăng vốn điều lệ cho PMS Đồng Nai
10h15- 10h45	Đại hội thảo luận và giải đáp
10h45 – 11h15	Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết các nội dung báo cáo và tờ trình, Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản kiểm phiếu
11h15 – 11h30	Ban Thư Ký đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ; Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ.
11h30	Bế mạc Đại hội.



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU

Địa chỉ: 446 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3553 3325

Fax: (028) 3553 3029

Website: <https://pms.petrolimex.com.vn>

PETROLIMEX



QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- | | |
|------------------|---|
| - Công ty | : Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu |
| - HĐQT | : Hội đồng quản trị |
| - BKS | : Ban Kiểm soát |
| - Kiểm soát viên | : Thành viên Ban Kiểm soát |
| - BTC | : Ban tổ chức Đại hội |
| - ĐHĐCĐ | : Đại hội đồng cổ đông |
| - Đại biểu | : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) |

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 09/03/2022 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được uỷ quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v...theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo

chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Đoàn chủ tọa gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 02 Thành viên.
- Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do HĐQT triệu tập;
- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành đề Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp theo quy định tại khoản 8 Điều 146 Luật doanh nghiệp.
- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:
 - Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tọa: Đoàn chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
 - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông

1838
ÔNG
Ồ PH
CƠ K
XĂNG
THANH-

báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

4.7 Ban Kiểm phiếu

- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
 - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;
 - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa.

4.8 Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:
 - Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

4.9 Phát biểu tại Đại hội

- Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.
- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình để Đại hội thông qua.
- Hình thức biểu quyết như sau:
 - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Nhân sự Đoàn chủ tọa; Nhân sự Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - o Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022; Báo cáo Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022; Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán năm 2021; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

4.10.2 Cách thức biểu quyết

- o Đại biểu thực hiện việc biểu quyết đề Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.
- o Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách đại biểu/Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.
- o Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4.10.4 Thẻ lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 09/03/2022) tổng số cổ phần của Công ty là: 7.201.772 cổ phần tương đương với 7.201.772 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành.
- Lưu ý:
 - Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
 - Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Công ty với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11 Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Biên bản họp và nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

5. Thực hiện

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân

thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến cotriển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

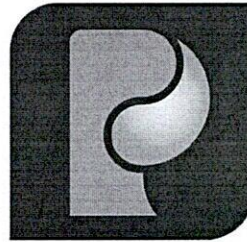
- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký.

Phạm Ngọc Huỳnh





CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022



PETROLIMEX

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2022



THÁNG 4/2022





Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021, KẾ HOẠCH NĂM 2022
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU

Kính thưa các Quý Cổ đông, các Quý vị đại biểu!

Thay mặt HĐQT, tôi xin trình bày báo cáo kết quả hoạt động năm 2021, kế hoạch định hướng năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ khí xăng dầu như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Tình hình chung

Năm 2021 là năm thế giới chịu tác động nặng nề từ dịch Covid-19: chuỗi cung ứng bị đứt gãy, quan hệ Mỹ-Trung căng thẳng, lạm phát gia tăng, giá cước vận tải tăng đột biến... Tại Việt Nam, dịch Covid bùng lên và diễn biến phức tạp từ tháng 4/2021, đặc biệt tại TP Hồ Chí Minh và 19 tỉnh phía Nam đã phải thực hiện giãn cách xã hội nghiêm ngặt trong thời gian dài, tác động tiêu cực đến đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội của cả nước nói chung và từng địa phương nói riêng. Tuy nhiên, các chỉ số cơ bản cả năm 2021 của nền kinh tế vĩ mô vẫn được đảm bảo: GDP cả năm tăng 2,58%, lạm phát ở mức 1,84%, tỷ giá và lãi suất tương đối ổn định.

Trong đợt dịch cao điểm này, PMS đã phải thực hiện “ba tại chỗ” từ ngày 05/07/2021 đến ngày 08/10/2021 cho toàn bộ công nhân và một số cán bộ quản lý tại Nhà máy Đồng Nai với rất nhiều khó khăn. Để hướng tới hoàn thành kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ năm 2021 giao, HĐQT cùng Ban điều hành Công ty đã luôn đồng lòng, đoàn kết, thận trọng trong mọi quyết định, tận dụng triệt để thời cơ từ thị trường để có một năm thành công với kết quả sản xuất kinh doanh tốt, đảm bảo thu nhập và đời sống cho người lao động, đảm bảo cổ tức cho cổ đông và nhà đầu tư, cụ thể như sau:

- Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 26,68 tỷ đồng, vượt 33,4% KH;
- Doanh thu đạt 916,3 tỷ đồng, hoàn thành 98% KH;
- Thu nhập bình quân của CBCNV đạt 12,9 triệu đồng/người;
- Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2021 là 24%, đánh dấu 3 năm liên tiếp Công ty chi trả cổ tức năm sau cao hơn năm trước (năm 2020 là 22%, 2019 là 17%).

2. Kết quả sản xuất kinh doanh cụ thể

2.1. Hoạt động sản xuất kinh doanh sản phẩm cơ khí

a) Sản phẩm thùng phuy 200 lít và thùng 18/20 lít:

Sản phẩm thùng phuy 200 lít đạt lợi nhuận 13,4 tỷ đồng, hoàn thành 192% KH, doanh thu đạt 284,7 tỷ đồng, hoàn thành 118% KH; Sản phẩm thùng 18/20 lít đạt lợi nhuận 2,2 tỷ đồng, hoàn thành 110% KH, doanh thu 45,3 tỷ đồng, hoàn thành 86% KH. Nguyên nhân lợi nhuận vượt KH do Công ty đã dự trữ được nguyên vật liệu giá tốt ngay từ đầu năm.

b) Sản phẩm Cơ khí Ô-tô:

Tình hình thị trường sản phẩm cơ khí Ô-tô tiếp tục gặp nhiều khó khăn do các Công ty kinh doanh xăng dầu, chất lỏng, dịch vụ vận tải vẫn bị ảnh hưởng nặng nề từ dịch bệnh. Doanh thu năm 2021 chỉ đạt 44,8 tỷ đồng, hoàn thành 30% KH và lợi nhuận đạt 175,8 triệu đồng, tương đương 35% KH.

2.2. Hoạt động kinh doanh thương mại dịch vụ:

- Kinh doanh xăng dầu & sản phẩm hóa dầu:

Lợi nhuận đạt 2,3 tỷ đồng, hoàn thành 100% KH; doanh thu đạt 507,4 tỷ đồng, hoàn thành 106% KH. Kết quả này là sự nỗ lực rất lớn của Công ty khi tình hình kinh doanh gặp phải nhiều khó khăn từ dịch bệnh.

- Kinh doanh dịch vụ khác (xây lắp, bán thương mại vật tư nhận diện thương hiệu, cho thuê kho bãi và lợi nhuận tài chính): lợi nhuận đạt 2,2 tỷ đồng, hoàn thành 100% KH; doanh thu đạt 34 tỷ đồng, hoàn thành 227% KH. Nguyên nhân do Quý IV/2021 công tác đầu tư bắt đầu được triển khai trở lại, giúp doanh thu và lợi nhuận đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.

2.3. Hoạt động đầu tư tài chính:

Lợi nhuận thu về từ Công ty TNHH Cơ khí gas PMG là 6,38 tỷ đồng, đạt 106% KH. Nguyên nhân lợi nhuận tăng so với cùng kỳ là do công ty đã chủ động dự trữ nguyên vật liệu thép ngay từ đầu năm với giá tốt, kết hợp với sản lượng và doanh thu đều tăng (đặc biệt là loại bình 12kg).

2.4. Công tác đầu tư:

- PMS: thực hiện đầu tư sửa chữa cơ sở vật chất văn phòng, trang bị nhận diện thương hiệu cho CHXD và các đại lý: 2,26 tỷ đồng, đạt 60,59% KH.

- PMS Đồng Nai: thực hiện đầu tư và sửa chữa MMTB (bộ galê, súng phun sơn, hệ thống điện động lực dây chuyền Phuy, bơm thủy lực, hệ thống khí nén, sửa chữa xe tải, xe du lịch...): 10,2 tỷ đồng, đạt 78% KH.

2.5. Công tác lao động tiền lương:

Công ty thực hiện quyết toán quỹ lương theo đúng kế hoạch đã được ĐHĐCĐ và HĐQT phê duyệt, thực hiện đầy đủ chế độ cho người lao động về BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ, cụ thể như sau:

- Quỹ lương thực hiện năm 2021 là 35.711.472.203 đồng, hoàn thành 103% KH.

- Số lao động bình quân năm 2021 là 211 người, lương bình quân đạt 12.919.223 đồng/người/tháng.

2.6. Phương án sử dụng đất

Trong năm 2021, việc triển khai các thủ tục pháp lý liên quan đến việc cho thuê đất bị hạn chế do các địa phương đều tập trung nguồn lực cho công tác phòng chống dịch và nhu cầu thuê đất rất thấp, nên Công ty chưa xây dựng được phương án khai thác, sử dụng 2 khu đất tại Nhà máy Nhơn Trạch (Đồng Nai) và 446 Nơ Trang Long (quận Bình Thạnh, TP HCM) phù hợp.

II. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021:

1. Tổ chức ĐHĐCĐ nhiệm kỳ VI (2021-2025)

Ngày 15/4/2021, Công ty đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ nhiệm kỳ VI (2021-2025), bầu HĐQT và Ban kiểm soát của nhiệm kỳ mới. Sau đó, HĐQT đã rà soát và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, bầu các chức danh lãnh đạo thuộc thẩm quyền của HĐQT đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều lệ và các Quy chế đã ban hành.

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành

Năm 2021, tuy dịch bệnh diễn biến căng thẳng nhưng HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát hoạt động của Giám đốc và Ban điều hành trong việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 và các Nghị quyết của HĐQT. Ban điều hành đã thực hiện tốt vai trò điều hành hoạt động SXKD theo các mục tiêu, định hướng, chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ đúng quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Theo đó, HĐQT đã triệu tập 08 phiên họp, trong đó có 5 phiên họp trực tiếp, 3 phiên họp lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 08 Nghị quyết; các Nghị quyết đều được HĐQT và Ban điều hành Công ty thực hiện đầy đủ. Các phiên họp đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, các nội dung thông qua đều đạt đồng thuận cao, cụ thể như sau:

- HĐQT đã bổ nhiệm Ban điều hành, cán bộ quản lý Công ty, ủy quyền đại diện vốn tại Công ty TNHH Cơ Khí Gas PMG, bổ nhiệm bộ phận giúp việc của HĐQT cho nhiệm kỳ VI (2021-2025).

- Định kỳ hàng quý, HĐQT đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2021, từ đó đề ra những mục tiêu cụ thể, tư vấn cho Ban điều hành biện pháp thực hiện ở kỳ tiếp theo.

- HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành Công ty đánh giá kịp thời kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2021 và thống nhất tạm giao kế hoạch SXKD năm 2022 và kế hoạch tiền lương, đầu tư năm 2022 phù hợp với tình hình thực tế.

Chi tiết nội dung các Nghị quyết của HĐQT đã được công bố trong Báo cáo quản trị của Công ty năm 2021.

3. Báo cáo tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành:

- Tổng tiền lương, thù lao của các thành viên HĐQT: 342.744.000 đồng
- Tổng tiền lương, thù lao của các thành viên Ban kiểm soát: 277.440.000 đồng

8176
GTY
HÀN
KHÍ
G DẦU
T.P HỒ

- Tổng tiền lương của Ban điều hành: 3.077.280.000 đồng

Chi tiết tại Tờ trình V/v Phương án phân phối lợi nhuận, quyết toán quỹ lương, thù lao thành viên HĐQT và BKS năm 2021- Kế hoạch năm 2022

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

1. Kế hoạch SXKD

Tình hình thị trường năm 2022 còn tiềm ẩn rất nhiều rủi ro từ dịch bệnh và khủng hoảng chiến tranh tại Nga – Ucraina. Tại Việt Nam, hiện tại Chính phủ khẳng định tình hình dịch bệnh về cơ bản được kiểm soát, tiến tới xem Covid là “bệnh đặc hữu” và bình thường hóa mọi hoạt động. Tuy nhiên, biến chủng Omicron vẫn đang lây lan nhanh trong cộng đồng (đặc biệt tại Hà Nội và các tỉnh phía Bắc), gây nên tình trạng thiếu lao động tạm thời và tâm lý dè dặt của doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh và đầu tư. Tình hình kinh tế, chính trị, xã hội còn nhiều diễn biến không dự báo trước được nên việc ổn định kinh tế vĩ mô hiện nay chỉ mang tính thời điểm, hoạt động của doanh nghiệp còn chịu nhiều áp lực từ nguy cơ lạm phát, sức ép từ giá xăng dầu tăng cao và giao thương còn tắc nghẽn tại các cửa khẩu biên giới.

Đối với Công ty, năm 2022 cũng không còn lợi thế về việc tích trữ nguyên vật liệu thép với giá thấp, nhu cầu thị trường phục hồi nhưng nguồn cung còn thiếu, chi phí nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, trong khi tăng giá đầu ra với khách hàng là rất khó khăn và không tương ứng.

Dựa trên kết quả SXKD năm 2021, năng lực của Công ty và các dự báo về tình hình kinh tế năm 2022, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD, kế hoạch tiền lương như sau:

- Doanh thu bán hàng: 1.118 tỷ đồng, tương đương 123% năm 2021.
- Lợi nhuận trước thuế: 23,5 tỷ đồng, tương đương 88% năm 2021.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức: tối thiểu 12% Vốn điều lệ.
- Tổng giá trị đầu tư: 38.799.050.000 đồng (trong đó bao gồm 01 CHXD trị giá 20 tỷ đồng)

2. Kế hoạch tiền lương:

Dựa trên cơ cấu lao động, thang bảng lương chức danh và kế hoạch sản lượng – doanh thu, Công ty xây dựng kế hoạch tiền lương năm 2022 như sau:

- Lương bình quân đầu người: 13.400.000 đồng/người/tháng.
- Quỹ lương kế hoạch toàn Công ty là **33.768.000.000 đồng**, tương đương 95% TH 2021, quỹ lương thực hiện sẽ quyết toán theo sản lượng và doanh thu thực tế. Trong đó Quỹ lương ban điều hành là **2.564.400.000 đồng** và được quyết toán như sau:

+ Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm tối đa bằng 2%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

+ Công ty có lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận

thực hiện giảm so với kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện của Ban điều hành phải giảm trừ bằng 1% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

3. Kế hoạch đầu tư, sửa chữa

Công ty dự kiến xây dựng kế hoạch đầu tư, sửa chữa năm 2022 của toàn Công ty là **38.799.050.000 đồng**, trong đó:

- Chi phí đầu tư, sửa chữa tại Công ty mẹ (PMS) là 25.715.000.000 đồng. Trong đó, bao gồm chi phí mua lại/xây mới 01 cửa hàng xăng dầu trị giá 20 tỷ đồng, từ nguồn khấu hao 2022 tại Công ty PMS và nguồn vốn vay dài hạn của Ngân hàng; còn lại là chi phí trang trí nhận diện thương hiệu tại các CHXD và đại lý... Lý do Công ty lập kế hoạch đầu tư thêm 01 CHXD trong năm 2022 vì hiện tại Công ty đang sở hữu 2 CHXD nhưng theo quy định tại Nghị định 95/2021/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, Công ty phải sở hữu tối thiểu 3 CHXD mới đủ điều kiện giữ được giấy phép thương nhân phân phối xăng dầu do Bộ Công Thương cấp.

- Chi phí đầu tư, sửa chữa tại Công ty con (PMS Đồng Nai) là 13.084.050.000 đồng. Bao gồm chi phí đầu tư mới và sửa chữa, bảo trì dây chuyền, máy móc thiết bị tại Nhà máy: đầu tư dây chuyền nạp tấm thép thân phuy tự động, hệ thống chống sét lan truyền, bộ gale phuy thùng, khuôn dập cắt nắp đáy ...

4. Kế hoạch khai thác, sử dụng đất

Khu đất tại 446 Nơ Trang Long (TPHCM) và phần đất chưa sử dụng tại Nhà máy Nhơn Trạch (Đồng Nai): HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2022 tiếp tục ủy quyền cho HĐQT nghiên cứu, lựa chọn phương án khai thác, sử dụng đảm bảo hiệu quả nhất, phù hợp với quy định pháp luật và điều lệ Công ty.

IV. NHÓM GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2022

HĐQT tiếp tục nâng cao vai trò giám sát đối với Ban điều hành, cán bộ quản lý và các mặt hoạt động của Công ty trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ và Quy chế của Công ty, tập trung mọi nguồn lực để đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và những năm tiếp theo, cụ thể như sau:

1. Công tác kế hoạch

- Theo sát diễn biến thị trường và đánh giá kết quả thực hiện định kỳ hàng tháng/Quý để có các biện pháp thực hiện kế hoạch cho kỳ tiếp theo, mục tiêu hướng tới hoàn thành kế hoạch cả năm 2022.

- Cập nhật các chính sách, quy định Pháp luật mới liên quan đến sản phẩm, ngành nghề kinh doanh của Công ty để chủ động xây dựng kế hoạch phát triển sản phẩm và tiếp cận thị trường mục tiêu.

2. Công tác thị trường: Đa dạng hoá các sản phẩm Xưởng Cơ Khí Ô tô, mở rộng các kênh bán hàng qua Đại lý, đối tác. Tăng cường công tác tiếp thị, phát triển sản phẩm mới, linh hoạt xử lý giá bán đối với từng khách hàng, tăng tính cạnh tranh, giữ được khách hàng truyền thống và phát triển khách hàng mới

3. Công tác đầu tư, khai thác, sử dụng đất: tiếp tục trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chọn phương án đầu tư, khai thác, sử dụng sao cho hiệu quả nhất, phù hợp với quy định pháp luật và điều lệ Công ty.

4. Công tác sản xuất - kỹ thuật: Quản lý chất lượng sản phẩm, đảm bảo tuyệt đối an toàn trong sản xuất. Đảm bảo tuân thủ các qui trình sản xuất, đáp ứng yêu cầu về công nghệ nhằm ổn định chất lượng. Đồng thời tổ chức khai thác sử dụng hiệu quả máy móc thiết bị đã đầu tư, tổ chức nghiên cứu cải tiến kỹ thuật, phát huy sáng kiến ... tìm mọi biện pháp để không ngừng nâng cao năng suất lao động, nâng cao năng lực trình độ cán bộ và nâng cao tay nghề cho công nhân.

5. Công tác cán bộ, lao động tiền lương: Tổ chức công tác quy hoạch và có kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, hoàn thiện đội ngũ lãnh đạo, cán bộ chủ chốt Công ty. Làm tốt công tác tuyển dụng, đánh giá sàng lọc nhân sự; củng cố và phát triển đội ngũ kinh doanh, kỹ thuật phù hợp với yêu cầu thị trường và Công ty.

6. Tiết giảm chi phí, đảm bảo an toàn tài chính và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn: Nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí quản lý và chi phí bán hàng nhằm giảm giá thành, giá vốn hàng bán ra, tăng lợi nhuận Công ty. Theo dõi sát diễn biến thị trường nguyên liệu đầu vào đặc biệt là giá thép, đưa ra thời điểm thích hợp để mua vào nhằm tránh rủi ro về giá, đảm bảo mức dự trữ hợp lý. Thực hiện triệt để và hiệu quả các quy định quản lý nội bộ Công ty, các quy định quản lý của Nhà nước. Nâng cao năng lực quản lý tài chính, quản trị doanh nghiệp và hạch toán báo cáo kế toán đảm bảo đúng quy định của pháp luật, gia tăng hiệu quả sử dụng vốn, chủ động, linh hoạt trong việc giải quyết vấn đề vốn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư; tăng cường quản lý tài chính cũng như kiểm soát tốt công tác quản lý công nợ.

7. Hoạt động liên kết: Phát huy kết quả đạt được trong những năm vừa qua và nâng cao năng lực hoạt động, hỗ trợ Công ty PMG tiếp tục phát triển bền vững trong những năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

PHẠM NGỌC HUỖNH

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP TỰ DO HẠNH PHÚC



PETROLIMEX

/HĐQT-TT

-----o0o-----

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán năm 2021)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ điểm Khoản 1 Điều 15 Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 (riêng và hợp nhất) đã được kiểm toán bởi CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC (đính kèm toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin chân thành cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

PHẠM NGỌC HUỲNH



TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU NĂM 2021

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022)

Kính thưa: - Các quý vị Đại biểu!
- Các quý vị Cổ đông!

Thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ của Ban kiểm soát theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu; Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát. Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty và tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021 như sau:

PHẦN I: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ giám sát hoạt động quản lý điều hành Công ty đảm bảo nguyên tắc khách quan, trung thực, Căn cứ vào điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), của Hội đồng quản trị (HĐQT), các quy định pháp luật hiện hành. Trong năm 2021 Ban kiểm soát đã triển khai một số công việc sau:

1. Tình hình nhân sự

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ Khí Xăng Dầu (BKS), nhiệm kỳ này gồm các Ông, Bà:

1. Bà Lê Thúy Đào – Trưởng Ban (từ ngày 03/03/2019 đến ngày 15/04/2021);
2. Bà Nguyễn Thị Huê - Trưởng Ban (từ ngày 15/04/2021);
3. Ông Lê Đức Lợi - Kiểm soát viên
4. Ông Võ Thanh Tùng - Kiểm soát viên.

2. Tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát.

Năm 2021, do ảnh hưởng của dịch bệnh, BKS đã tổ chức 3 phiên họp online trao đổi qua zalo và mail để giải quyết các nội dung:

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát 2021;
- Thực hiện phân công nhiệm vụ của từng kiểm soát viên trong Ban kiểm soát;
- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính, phân tích, đánh giá về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và công tác quản trị doanh nghiệp theo định kỳ;
- Tổ chức họp Ban kiểm soát định kỳ theo quy định;
- Tham gia, góp ý kiến trong việc xây dựng và giao kế hoạch sản xuất kinh doanh;
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tổng kết, sơ kết, tham gia một số ý kiến kịp thời trong phạm vi, quyền hạn của Ban kiểm soát.

PHẦN II: KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

1. Thẩm định báo cáo tài chính 2021

Báo cáo tài chính công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Cơ Khí Xăng Dầu năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN) phát hàng vào ngày 18/02/2022.

Ý kiến của kiểm toán viên: Báo cáo tài chính năm 2021 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty Cổ phần Cơ Khí Xăng Dầu, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

Ban kiểm soát thống nhất với nội dung của Báo cáo tài chính Công ty tại thời điểm 31/12/2021 đã được Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN).

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong báo cáo tài chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2021	
			Cty Mẹ	Hợp nhất
I	Tổng tài sản	Trđ	172.864	324.736
1	Tài sản ngắn hạn	Trđ	59.406	187.691
	Hàng tồn kho		9.161	81.132
2	Tài sản dài hạn	Trđ	113.458	137.045
3	Lợi thế thương mại	Trđ	-	-
II	Tổng nguồn vốn	Trđ	172.864	324.736
1	Nợ phải trả	Trđ	35.912	161.258
	Nợ ngắn hạn		34.747	160.093
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Trđ	136.952	163.478
3	Lợi ích cổ đông thiểu số	Trđ	-	-
III	Khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,7	1,17
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,44	0,66
IV	Cơ cấu nguồn vốn			
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	21%	50%
2	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	79%	50%
V	Khả năng sinh lợi			
	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	19.663	24.222
1	ROE (Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu)	%	14,3%	14,8%
2	ROA (Tỷ suất LNST/Tổng tài sản)	%	11,3%	7,5%
VI	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đ/cp		3.129

Qua số liệu cho thấy: Tài chính Công ty lành mạnh, cơ cấu nguồn vốn phù hợp. Tổng tài sản và tổng nguồn vốn hợp nhất là 324,736 tỷ đồng. Trong đó tài sản ngắn hạn 187,691 tỷ đồng chiếm 57,8%, tài sản dài hạn 137,045 tỷ đồng chiếm 42%. Về nguồn vốn kinh

doanh, vốn chủ sở hữu là 163,478 tỷ đồng chiếm 50%; nợ phải trả 161,258 tỷ đồng chiếm 50%.

Công tác quản lý công nợ và thu hồi công nợ tương đối tốt, nợ phải thu của khách hàng cuối năm là 89,031 tỷ đồng bằng 67% so với đầu năm, công nợ phần lớn là nợ luân chuyển và không có nợ phải thu khó đòi.

Đánh giá tình hình tài chính: Khả năng thanh toán nợ của khách hàng tốt, ít rủi ro. Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn 1,17 lần; Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu 0,98 lần. Công ty luôn đảm bảo kinh doanh hiệu quả, hiệu suất sử dụng tài sản cao tỷ suất lợi nhuận trên VCSH là 14,8%; Tỷ suất sinh lợi của tài sản là 7,5%. Lợi nhuận chưa phân phối đến 31/12/2021 là 29 tỷ đồng, tăng 4 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

2. Kết quả triển khai nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT

Về chỉ tiêu tài chính:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	So sánh thực hiện năm 2021 với	
					Năm 2020	Kế hoạch 2021
1	Tổng doanh thu	916.213	945.000	916.366	100%	97%
2	Lợi nhuận trước thuế	23.786	20.000	26.680	112%	133%
3	Lợi nhuận sau thuế	21.183	18.150	24.222	114%	133%
4	Tỷ suất LNST/VCSH	14,0%		14,8%	106%	
5	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	29%		34%	114%	
6	Tỷ lệ trả cổ tức	22%	Dự kiến 24%			

Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD:

Nhìn chung về công tác tổ chức và điều hành thực hiện kế hoạch SXKD tương đối tốt thể hiện trên kết quả kinh doanh năm 2021: Tổng doanh thu đạt 916,366 tỷ đồng đạt 97% và lợi nhuận trước thuế đạt 26,680 tỷ đồng đạt 133%. Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) đạt 14,8% và tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ 34%. Cổ tức dự kiến chi trả là 24%. Bên cạnh những kết quả đạt được Công ty PMS cũng chịu ảnh hưởng bởi yếu tố thị trường và dịch bệnh đến kinh doanh xăng dầu, sản lượng bán buôn và bán lẻ giảm 9.524 m3 so với năm 2020.

Kết quả cụ thể của từng lĩnh vực kinh doanh như sau:

- **Công ty Mẹ:** Doanh thu thuần đạt 551 tỷ đồng, bằng 90% so với cùng kỳ năm trước, đạt 113% KH2021. Lãi trước thuế 10,551 tỷ đồng, đạt 100,1% KH HĐQT giao.

- **Đầu tư tại PMG:** Doanh thu của PMG là 264,3 tỷ đạt 68% kế hoạch, lợi nhuận 16,4 tỷ đồng đạt 103% kế hoạch năm. Lợi nhuận được chia cho PMS năm 2021 là 6,38 tỷ đồng đạt 106% kế hoạch năm.

- **PMS ĐN:** Doanh thu thuần Cty PMS Đồng Nai kỳ này đạt 375 tỷ đồng, bằng 93% so với cùng kỳ năm trước, đạt 84,45% kế hoạch năm. Lãi trước thuế 16,2 tỷ đồng, đạt 170% kế hoạch năm. Nguyên nhân trong năm 2021 Công ty tích trữ nguồn nguyên vật liệu có giá tốt, nên lợi nhuận Công ty tăng lên so với cùng kỳ.

3. Kết quả giám sát hoạt động của Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều hành

- Hội đồng quản trị:

Năm 2021 ĐHCĐ Công ty đã bầu HĐQT nhiệm kỳ mới 2021-2025 gồm 05 thành viên. HĐQT đã tổ chức họp trực tiếp và qua mail 8 phiên, ban hành 8 nghị quyết. Sau mỗi phiên họp đều có biên bản họp và ban hành nghị quyết theo đúng quy chế hoạt động của HĐQT. Các nghị quyết của HĐQT tập trung vào các công việc trọng tâm như: Bầu chủ tịch HĐQT, HĐQT bầu chức danh lãnh đạo, giao KH SXKD cho Công ty mẹ và các Công ty con, hạn mức vay ngân hàng... Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2021 phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Công ty.

Trong tình hình khó khăn của nền kinh tế nói chung và trong bối cảnh tại Công ty nói riêng, Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác đã cố gắng, nỗ lực trong công tác điều hành để duy trì ổn định Công ty. Công tác chỉ đạo, điều hành của Giám đốc được thực hiện theo nghị quyết của Đại hội cổ đông, các nghị quyết, quyết định của HĐQT, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ CTy.

- Ban điều hành

Trong năm Ban điều hành đã tổ chức triển khai và chấp hành quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết HĐQT. Ban điều hành đã chủ động xây dựng phương án điều hành kinh doanh phù hợp trong điều kiện giãn cách xã hội, thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021.

4. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban giám đốc và các cổ đông.

Ban kiểm soát được cung cấp thông tin về Nghị quyết, Quyết định HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát được mời tham gia đầy đủ các phiên họp định kỳ của HĐQT CTy.

BKS phối hợp với HĐQT, Giám đốc và các bộ phận liên quan trong công tác kiểm soát. Sau đợt kiểm tra giám sát BKS gửi báo cáo, góp ý kiến cho HĐQT, Giám đốc trong phạm vi chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát.

Đối với cổ đông: Trong năm BKS chưa nhận được khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của CTy về điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.

PHẦN III. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét

- Thị phần bán xe bồn trong nước chưa nhiều và chưa xuất khẩu được.

- Lợi nhuận năm nay tăng chủ yếu là Công ty đã dự trữ tốt nguyên liệu đầu vào giá thấp trong khi đó đơn giá hàng bán ra lại tăng do biến động của thị trường, một phần do lãi vay ngân hàng giảm.

- Đất tại 446 Nơ Trang Long & nhà máy Đồng Nai còn tận dụng được thêm để nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản cho Cty.

2. Kiến nghị:

- Tiếp tục tìm các khách hàng để mở rộng thị phần, nhất là thị phần bán xe bồn cả trong nước và xuất khẩu.

- Quan tâm đến quản trị rủi ro về công nợ, về đầu tư.

- Tiếp tục quản lý tốt hơn nữa các khoản chi phí kinh doanh, chi phí tài chính của Cty.

- Tìm các biện pháp sử dụng mở rộng kinh doanh hoặc cho thuê đất còn trống tại 446 Nơ Trang Long & Đồng Nai, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn & tài sản.

Trên đây là những nội dung của Ban kiểm soát báo cáo ĐHCĐ năm 2021. Thay mặt Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn các đồng chí lãnh đạo Công ty, các đơn vị thành viên, các quý vị cổ đông trong năm qua đã phối hợp, tạo điều kiện giúp đỡ Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao. Kính chúc các Quý vị Đại biểu và các quý vị Cổ đông nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành công./.



Nơi nhận:

- HĐQT PGCC (thay b/cáo).
- HĐQT, Ban GD.
- Các Cổ đông.
- Lưu VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

Nguyễn Thị Huê



Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v Phương án phân phối lợi nhuận, quyết toán quỹ lương, thù lao thành viên HĐQT và BKS năm 2021- Kế hoạch năm 2022)

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU**

I. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, QUYẾT TOÁN QUỸ LƯƠNG THÙ LAO THÀNH VIÊN HĐQT VÀ BKS NĂM 2021**1.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021**

Căn cứ vào kết quả hoạt động, HĐQT trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

DVT: đồng Việt Nam

STT	Nội dung	Số tiền
I	Lợi nhuận trước thuế năm 2021 (đã kiểm toán)	26.680.168.867
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2020	559.509.612
2	Các quỹ để lại của PMG (Theo Nghị quyết của HĐQT)	-319.114.850
3	Lợi nhuận để lại hàng tồn kho tại PMSDN	490.865.790
4	Thuế TNDN từ hoạt động SXKD	2.556.092.496
II	Lợi nhuận sau thuế đề nghị phân phối	24.855.336.923
1	Chia lợi nhuận hợp tác kinh doanh xăng dầu	1.450.000.000
2	Lợi nhuận còn lại đề nghị phân phối	23.405.336.923
2.1	Chi cổ tức cho cổ đông 24%/VĐL	17.284.252.800
2.2	Trích Quỹ đầu tư phát triển	3.558.020.123
2.3	Trích Quỹ khen thưởng và phúc lợi	2.000.000.000
2.4	Trả thù lao thành viên HĐQT và BKS không tham gia điều hành	563.064.000

1.2. Phương án quyết toán quỹ lương năm 2021

Quỹ lương thực hiện năm 2021 là **35.711.472.203 đồng** (đã bao gồm quỹ lương BDH: 3.077.280.000 đồng và quỹ lương dự phòng năm 2022: 3.000.000.000 đồng).

Trong đó:

- Quỹ lương Công ty PMS là 6.673.650.655 đồng (bao gồm CHXD khoán 538.887.000 đồng);

- Quỹ lương Công ty PMS ĐN là 29.037.821.548 đồng. Lao động bình quân 211 người, lương bình quân 12.919.223 đồng/người/tháng.

1.3. Phương án quyết toán tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS và Ban điều hành năm 2021

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021, lợi nhuận thực hiện năm 2021 đạt 133,4% so với kế hoạch, HĐQT trình ĐHĐCĐ phê duyệt:

- Quyết toán quỹ lương Ban điều hành tăng thêm 20% so với quỹ lương kế hoạch, tổng quỹ lương Ban điều hành năm 2021 được quyết toán là: **3.077.280.000 đồng**.

- Quyết toán thù lao của HĐQT và BKS năm 2021 tăng thêm 20% so với mức thù lao kế hoạch. Theo đó, tổng thù lao được quyết toán là: **620.184.000 đồng**. Trong đó thù lao HĐQT & BKS không tham gia điều hành lấy từ lợi nhuận sau thuế là: 563.064.000 đồng; thù lao HĐQT & BKS tham gia điều hành được hạch toán vào chi phí Công ty là: 57.120.000 đồng, cụ thể như sau:

ĐVT: đồng Việt Nam

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian (tháng)	Thù lao
1	Phạm Ngọc Huỳnh	CT HĐQT	12	169.344.000
2	Trịnh Bá Bộ	TV HĐQT	5	51.000.000
3	Nguyễn Quang Kiên	TV HĐQT	12	122.400.000
4	Lê Thúy Đào	TBKS	5	51.000.000
5	Nguyễn Thị Huê	TBKS	7	71.400.000
6	Ngô Quý Dũng	TV BKS	5	40.800.000
7	Võ Thanh Tùng	TV BKS	7	57.120.000
8	Lê Đức Lợi	TV BKS	7	57.120.000
	Tổng cộng			620.184.000

II. KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2022

2.1. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2022, HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận như sau:

- Chia lợi nhuận hợp tác kinh doanh
- Chia cổ tức cho cổ đông tối thiểu 12% trên vốn điều lệ bình quân.
- Trích quỹ khen thưởng và phúc lợi tối đa 2 tháng lương bình quân.
- Thù lao HĐQT và BKS năm 2022 không tham gia điều hành Công ty.
- Phần còn lại bổ sung quỹ đầu tư phát triển.

2.2. Kế hoạch quỹ tiền lương thù lao thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành năm 2022

- Quỹ tiền lương kế hoạch: $13.400.000 \text{ đồng/người} \times 12 \times 210 \text{ người} = 33.768.000.000 \text{ đồng}$, Quỹ lương thực hiện sẽ quyết toán theo sản lượng và doanh thu thực tế. Trong đó đã bao gồm quỹ tiền lương Ban điều hành là **2.564.400.000 đồng** và được quyết toán như sau:

+ Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm tối đa bằng 2%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

+ Công ty có lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện giảm so với kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện của Ban điều hành phải giảm trừ bằng 1% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

- Kế hoạch chi lương, thù lao của các thành viên HĐQT và BKS năm 2022 là **508.320.000 đồng**, và được quyết toán tăng thêm tối đa 20% theo tỷ lệ lợi nhuận hoàn thành kế hoạch. Phân phối thù lao cụ thể cho từng thành viên sẽ căn cứ vào công việc cụ thể của từng người được thống nhất trong HĐQT và BKS.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét!

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



PHẠM NGỌC HUỲNH



Số: /ĐQT-TT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 11 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27 tháng 03 năm 2015;

Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ các tiêu thức lựa chọn và danh sách Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Cổ phần Cơ khí Xăng dầu như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết năm 2022;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất

Căn cứ các tiêu thức trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn để thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu và ủy quyền Ban Kiểm soát quyết định, dựa trên đề xuất của Ban điều hành, lựa chọn một trong các Công ty trong danh sách sau đây:

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
- Công ty TNHH DV tư vấn tài chính Kế toán và kiểm toán Nam Việt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

NGUYỄN THỊ HUÊ



PETROLIMEX
HĐQT-TT

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v thực hiện hợp đồng giao dịch với các đối tượng có liên quan)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Để thuận tiện trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 167 Luật doanh nghiệp V/v chấp thuận hợp đồng và giao dịch với người có liên quan, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:

Ủy quyền cho Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ Khí Xăng Dầu (Công ty mẹ) và Công ty TNHH MTV Cơ khí xăng dầu Đồng Nai (Công ty con) ký kết, triển khai các hợp đồng kinh tế có giá trị từ 700 – 800 tỷ đồng mua/bán các mặt hàng (xăng dầu, xây lắp, thiết bị xăng dầu, xe chuyên dùng và sản phẩm cơ khí các loại...) với Tập đoàn Xăng Dầu Việt Nam, các Công ty có vốn/cổ phần của Tập đoàn Xăng Dầu Việt Nam và ký các hợp đồng kinh tế giữa Công ty mẹ và Công ty con với nhau sao cho hiệu quả cao nhất khi có nghiệp vụ phát sinh trong năm 2022.

Thời gian ủy quyền: từ ngày ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023.

HĐQT đảm bảo tuân thủ các quy định khác tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật có liên quan và báo cáo cho cổ đông và Đại hội trong Báo cáo tài chính được kiểm toán hàng năm.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

PHẠM NGỌC HUỲNH



PETROLIMEX

HDQT-TT

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v tăng Vốn điều lệ cho PMS Đồng Nai)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Hiện nay, vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Cơ Khí Xăng Dầu Đồng Nai (PMS Đồng Nai) là 51 tỷ đồng, đến 31/12/2021 tổng tài sản là 230,7 tỷ đồng, nợ phải trả là 165 tỷ đồng nên nhu cầu về vốn là rất lớn, nhằm đảm bảo cân đối nguồn vốn toàn công ty và phù hợp với tình hình hoạt động, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội điều tiết nguồn vốn từ Công ty CP Cơ khí xăng dầu (PMS) để tăng vốn điều lệ cho PMS Đồng Nai như sau:

- Đến ngày 31/12/2021, PMS Đồng Nai nợ công ty mẹ PMS là: 37,907 tỷ đồng (giá trị nhà xưởng và nguyên vật liệu Công ty mẹ bán cho PMS Đồng Nai năm 2016 nhưng chưa thu hồi nợ).

- Vốn điều lệ đề xuất tăng thêm cho công ty PMS Đồng Nai là: 38 tỷ đồng.

- Công ty mẹ sử dụng từ quỹ đầu tư hiện có (37,115 tỷ đồng) và một phần vốn trong nguồn thặng dư vốn cổ phần (25,425 tỷ đồng) để đầu tư tăng vốn điều lệ cho PMS Đồng Nai thông qua nghiệp vụ kết chuyển công nợ phải thu tại PMS Đồng Nai sau khi có Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022.

HDQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HDQT**

PHẠM NGỌC HUỖNH

HỢP ĐỒNG MUA BÁN XĂNG DẦU

TP HCM, ngày tháng năm 202...



Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

BÊN A

Địa chỉ:

Điện thoại:

Mã số thuế:

Đại diện là ông:

Chức vụ:

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU

Địa chỉ: 446 Nơ Trang Long, P.13, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Tài khoản:

Mã số thuế: 0301838116

Đại diện là ông:

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

Điều 1. Hàng hóa : là các nhóm hàng hóa bao gồm nhiên liệu xăng, dầu hỏa (KO), dầu diesel (DO), nhiên liệu đốt lò (FO) được phép lưu thông trên thị trường Việt Nam.

Chất lượng hàng hóa đảm bảo đúng theo quy chuẩn chất lượng quốc gia (QCVN) và tiêu chuẩn cơ sở ngành của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam.

Điều 2: Sản lượng tiêu thụ: hàng tháng Bên B đặt mua khối lượng theo từng đơn hàng cụ thể hoặc đăng ký trước nhu cầu tiêu thụ từng tháng để Bên A đảm bảo nguồn cung.

Điều 3. Giá bán : bao gồm các thành phần

- Giá hàng hóa chưa thuế : do 2 bên thỏa thuận tại từng thời điểm dựa trên nguyên tắc phù hợp với mặt bằng thị trường và tuân thủ quy định của Nhà nước về điều hành giá xăng dầu

- Thuế Giá trị gia tăng : theo quy định hiện hành

Điều 4 : Thanh toán

- Thanh toán chậm

- Thanh toán trước

Điều 5 : Điều khoản giao nhận

- Hàng hóa được giao nhận tại tổng kho... : số lượng hàng hóa giao nhận tính bằng lít tại nhiệt độ thực tế của nhiên liệu khi giao nhận, riêng dầu FO được tính bằng kg hoặc lít tùy theo yêu cầu của bên B. Số lượng hàng hóa giao nhận là số lượng thực xuất tại kho ghi trên hóa đơn bán hàng căn cứ vào số hiện thị trên lưu lượng kế hợp pháp của kho bên A.

- Bên B phương tiện vận chuyển đáp ứng đầy đủ điều kiện về vận tải xăng dầu theo quy định pháp luật hiện hành

Điều 6. Trách nhiệm của Bên A

- Đảm bảo giao hàng đúng tiến độ, khối lượng, chủng loại theo thỏa thuận.

- Đảm bảo hàng hóa được phép lưu thông hợp pháp trên thị trường và không có tranh chấp

Điều 7. Trách nhiệm của Bên B

- Thực hiện đúng trách nhiệm về kinh doanh xăng dầu theo quy định của pháp luật

- Giữ bí mật các thông tin về chính sách, giá cả của bên A

Điều .8 Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ký.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 06 bộ, mỗi bên giữ 03 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B



HỢP ĐỒNG
(V/v Mua sắm xe ô tô chuyên dùng)

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

BÊN A:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Mã số thuế:

Đại diện là ông:

Chức vụ:

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU

Địa chỉ: 446 Nơ Trang Long, P.13, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Tài khoản:

Mã số thuế: 0301838116

Đại diện là ông:

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

Điều 1. Hàng hóa : Xe ô-tô chuyên dùng

Hàng hóa được đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành theo Pháp luật Việt Nam.

Điều 2. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá và phương thức thanh toán được quy định tại hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác theo thỏa thuận

Điều 3. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa như quy định tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm khác theo thỏa thuận.

Điều 4. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

4.1. Giá hợp đồng:..... là giá tổng hợp bao gồm thuế VAT, bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, chi phí vận chuyển, giao hàng tại địa chỉ theo yêu cầu của Chủ đầu tư, chưa bao gồm lệ phí trước bạ, đăng ký xe, phí bảo hiểm và các chi phí khác có liên quan.

4.2. Phương thức thanh toán: tạm ứng 30%, thanh toán 70% giá trị Hợp đồng còn lại trước khi giao hàng.

Điều 5. Thời gian thực hiện hợp đồng:

Điều 6 : Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng

- Nếu Bên A vi phạm khi không hoàn thành đủ số lượng và chất lượng sản phẩm quy định tại Điều 1 của hợp đồng này và thời gian giao xe không vượt quá 05 ngày làm việc kể từ ngày đến hạn giao xe bên thì sẽ chịu phạt ...%/ngày trên giá trị tạm ứng.

- Nếu Bên B chậm thanh toán theo quy định tại Điều 2 của hợp đồng này quá 05 ngày làm việc thì sẽ chịu phạt ...%/ngày trên giá trị chậm thanh toán.

- Ngoài các vi phạm trên: Nếu bên nào vi phạm các điều khoản khác trong nội dung hợp đồng đã ký kết bên bị thiệt hại có quyền đưa đơn lên tòa án có thẩm quyền tại Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết. Trong mọi trường hợp tổng mức chịu phạt không vượt quá ...% giá trị hợp đồng.

Điều 7. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ký.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 06 bộ, mỗi bên giữ 03 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B



HỢP ĐỒNG

Số : /HD-XD

Về việc: Thi công CHXD, lắp đặt nhận diện thương hiệu Petrolimex

1. BÊN GIAO THẦU (Gọi tắt là bên A):

- Tên đơn vị :
- Địa chỉ :
- Điện thoại :
- Số tài khoản :
- Mã số thuế :
- Đại diện :

2. BÊN NHẬN THẦU (Gọi tắt là bên B):

- Tên đơn vị : **CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU**
- Địa chỉ : 446 Nơ Trang Long – Quận Bình Thạnh – Tp, Hồ Chí Minh.
- Mã số thuế : 0301838116
- Đại diện : Chức vụ:



HAI BÊN THỎA THUẬN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG VỚI NHỮNG ĐIỀU KHOẢN SAU

ĐIỀU 1 : NỘI DUNG CÔNG VIỆC VÀ SẢN PHẨM CỦA HỢP ĐỒNG

Bên A giao cho bên B thực hiện thi công các hạng mục như sau:

- Xây dựng cửa hàng
- Diềm mái che cột bơm
- Diềm mái nhà bán hàng
- Bảng tên cửa hàng

Theo đúng thiết kế được duyệt và được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng theo đúng quy định nhận diện thương hiệu của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam.

ĐIỀU 2 : CHẤT LƯỢNG VÀ CÁC YÊU CẦU KỸ THUẬT

- Bên B phải thực hiện theo đúng bản vẽ thiết kế, bảo đảm sự bền vững và chính xác của các kết cấu.
- Về chất lượng qui cách vật tư phải đúng theo như thiết kế và chào giá sản phẩm đã được bên A duyệt đúng qui định của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam.

ĐIỀU 3 : THỜI GIAN VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- Thời gian bắt đầu: kể từ ngày ký hợp đồng.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: ngày kể từ ngày ký hợp đồng và Bên B nhận được tiền tạm ứng.

ĐIỀU 4: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ ĐIỀU KIỆN THANH TOÁN

- Giá trị: theo hồ sơ dự toán được phê duyệt và thương thảo hợp đồng (nếu có)
- Tạm ứng và thanh toán
- Đợt 1: Sau khi hợp đồng giữa hai bên được ký kết, bên A sẽ tạm ứng cho bên B 20% trị giá hợp đồng.
- Đợt 2: Sau khi bên B gia công xong, hai bên đồng ý nghiệm thu, bên A sẽ thanh toán tiếp cho bên B 30% giá trị của hợp đồng
- Đợt 3: Sau khi bên A phê duyệt quyết toán, bên B xuất hóa đơn GTGT cho toàn bộ công trình bên A sẽ thanh toán cho bên B giá trị còn lại

ĐIỀU 5: TRANH CHẤP VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- Trong trường hợp có vướng mắc trong quá trình thực hiện hợp đồng, các bên nỗ lực tối đa chủ động bàn bạc để tháo gỡ và thương lượng giải quyết.

- Trường hợp không đạt được thỏa thuận giữa các bên, việc giải quyết tranh chấp thông qua hòa giải, trọng tài hoặc nếu không giải quyết được thì sẽ đưa ra tòa án nhân dân thành phố, kết luận của tòa án là kết quả cuối cùng mỗi bên phải thực hiện.

ĐIỀU 6: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

- Cử cán bộ kỹ thuật theo dõi giám sát công trình suốt thời gian thi công.
- Cùng bên B nghiệm thu và thanh toán

ĐIỀU 7: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

- Cung cấp toàn bộ vật tư đúng chất lượng, chủng loại theo thiết kế được duyệt.

- Tổ chức thi công đúng thiết kế, bảo đảm yêu cầu về kỹ thuật – mỹ thuật và hoàn thành công trình đúng thời hạn của hợp đồng.

- Thực hiện đúng nội qui hoạt động tại cửa hàng xăng dầu, đảm bảo vệ sinh môi trường trong thi công.

- Chịu trách nhiệm về an toàn PCCC và an toàn lao động trong suốt thời gian thi công. Việc thi công trong khu vực cần phải bao che, chỉ được thực hiện khi công tác bao che được nghiệm thu.

ĐIỀU 8: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hai bên cam kết thực hiện tốt các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng.
- Hợp đồng làm thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 03 bản.
- Hiệu lực của hợp đồng: Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

